

BÀI TẬP TUẦN 32 - MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

Lịch sử: Kinh thành Huế

Địa lý: Khai thác khoáng sản và hải sản ở vùng biển Việt Nam

PHẦN I: LỊCH SỬ

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

1. Sau khi lên ngôi vua Nguyễn Anh chọn kinh đô nào?

- A. Huế
- B. Thăng Long
- C. Hoa Lư
- D. Ninh Bình

2. Toà thành đồ sộ và đẹp nhất nước ta thời đó nằm ở đâu?

- A. Gần cửa biển Thuận An.
- B. Bên bờ sông Hương.
- C. Bên chùa Thiên Mụ.
- D. Bên hồ Hoàn Kiếm

3. UNESCO công nhận quần thể di tích cố đô Huế là Di sản Văn hoá thế giới vào năm nào?

- A. 12 – 11 -1993
- B. 5 – 12 – 1999
- C. 11 – 12 -1993
- D. 15 – 12 – 1993

4. Các công trình kiến trúc tiêu biểu của kinh thành Huế

- A. Thành quách, lầu đài, lăng tẩm...là một quần thể các công trình kiến trúc và nghệ thuật tuyệt đẹp.
- B. Thành phố, cung điện, lăng tẩm...là một quần thể các công trình kiến trúc và nghệ thuật tuyệt đẹp.

C. Thành quách, cung điện, chùa...là một quần thể các công trình kiến trúc và nghệ thuật tuyệt đẹp.

D. Thành quách, cung điện, lăng tẩm...là một quần thể các công trình kiến trúc và nghệ thuật tuyệt đẹp.

5. Vật liệu xây dựng kinh thành Huế là:

A. đá, sắt, vôi, gạch, ngói...vận chuyển từ mọi miền đất nước về đây.

B. đá, sỏi, vôi, gạch, ngói...vận chuyển từ mọi miền đất nước về đây.

C. đá, gỗ, vôi, gạch, ngói...vận chuyển từ mọi miền đất nước về đây.

D. đá, cây, vôi, gạch, ngói...vận chuyển từ mọi miền đất nước về đây.

PHẦN II: ĐỊA LÝ

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

1.Những dẫn chứng cho thấy biển của nước ta rất phong phú về hải sản:

A. Hàng nghìn loài cá (nổi tiếng là cá chim, cá thu, cá nhụ, cá hồng, cá song...)

B. Hàng chục loài tôm (tiêu biểu như tôm hùm, tôm he...),

C. Nhiều loại quý hiếm khác như hải sâm, bào ngư, đồi mồi, sò huyết, ốc hương...

D. Cả ba ý trên

2. Nguyên nhân dẫn tới cạn kiệt nguồn hải sản ven bờ là:

A. Khai thác bừa bãi, không hợp lí, đánh bắt bằng mìn, điện, làm ô nhiễm môi trường biển

B. Làm tràn dầu khi chở dầu trên biển, khai thác bừa bãi, tắm biển, ăn hải sản

C. Vứt rác xuống biển làm ô nhiễm nguồn nước, đánh bắt bằng mìn, điện...

D. Tắm biển, ăn hải sản, thả diều, lướt sóng...làm ô nhiễm môi trường biển

3. Nơi khai thác dầu khí của nước ta là :

A. Ít nhất ở vùng Đông Nam Bộ, trong đó tiêu biểu là tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với nhiều mỏ đang khai thác như Rồng, Bạch Hổ, Đại Hùng...

B. Nhiều nhất ở vùng Đông Nam Bộ, trong đó tiêu biểu là tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với nhiều mỏ đang khai thác như Rồng, Bạch Hổ, Đại Hùng...

C. Nhiều nhất ở vùng Tây nguyên Nam Bộ, trong đó tiêu biểu là tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với nhiều mỏ đang khai thác như Rồng, Bạch Hổ, Đại Hùng...

D. Nhiều nhất ở vùng Đông Nam Bộ, trong đó tiêu biểu là tỉnh Đồng Nai với nhiều mỏ đang khai thác như Rồng, Bạch Hổ, Đại Hùng...

4. Vùng đánh bắt nhiều hải sản ở nước ta là:

A. Ven biển từ Ninh Chữ đến Kiên Giang, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa.

B. Ven biển từ Đà Nẵng đến Kiên Giang, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa.

C. Ven biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa.

D. Ven biển từ Phan Thiết đến Kiên Giang, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa.

5. Dầu khí ở nước ta sau khi được khai thác được dùng để:

A. Sản xuất nông sản, sản xuất điện, nguyên liệu tạo ra sản phẩm để phục vụ sản xuất trong nước và để xuất khẩu ra nước ngoài.

B. Sản xuất hoa màu, sản xuất điện, nguyên liệu tạo ra sản phẩm để phục vụ sản xuất trong nước và để xuất khẩu ra nước ngoài.

C. Sản xuất lúa gạo, sản xuất điện, nguyên liệu tạo ra sản phẩm để phục vụ sản xuất trong nước và để xuất khẩu ra nước ngoài.

D. Sản xuất xăng dầu, sản xuất điện, nguyên liệu tạo ra sản phẩm để phục vụ sản xuất trong nước và để xuất khẩu ra nước ngoài.

ĐÁP ÁN BÀI TẬP TUẦN 32 - MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

PHẦN I: LỊCH SỬ

1A

2B

3C

4D

5C

PHẦN II: ĐỊA LÝ

1D

2A

3B

4C

5D